

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **778** /BC-BCA-C07

Hà Nội, ngày **24** tháng **3** năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm triển khai thực hiện quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021

Ngày 31/12/2021, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình (sau đây gọi là Nghị định số 144/2021/NĐ-CP). Nghị định số 144/2021/NĐ-CP đã góp phần thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tạo hành lang pháp lý hữu hiệu để đảm bảo công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính; đồng thời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, toàn xã hội nói chung và công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ nói riêng. Để đánh giá toàn diện, khách quan kết quả đã đạt được và những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nhằm phục vụ xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Bộ Công an xây dựng Báo cáo kết quả 03 năm thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2024) như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả tổ chức quán triệt và triển khai thi hành Nghị định số 144/2021/NĐ-CP

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, Bộ Công an đã sao gửi đến các Bộ, ngành, địa phương; đăng tải rộng rãi trên cổng thông tin điện tử, các website... để các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

1.1. Đối với Bộ Công an

Phối hợp với các Bộ, ngành và các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Tổ chức quán triệt Nghị định số 144/2021/NĐ-CP cho Lãnh đạo, chỉ huy trong Công an nhân dân và tập huấn chuyên sâu cho cán bộ trực tiếp thực hiện công tác này nhằm nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đảm bảo đúng quy định của pháp luật, tránh sai sót

dẫn đến khiếu nại hoặc khởi kiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân. Qua tập huấn, cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công an nhân dân được trang bị những kiến thức, nội dung cơ bản của Luật xử lý vi phạm hành chính, các nguyên tắc, hình thức, mức phạt, thẩm quyền xử phạt tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP; đồng thời, được bổ sung thêm kỹ năng lập biên bản vi phạm, ra quyết định xử phạt, áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả, xử lý các tình huống pháp luật, nghiệp vụ trong thực tiễn công tác.

Chủ động ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 144/2021/NĐ-CP như: Thông tư số: 65/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về Trường phòng nghiệp vụ của Công an nhân dân có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; Thông tư số 06/2022/TT-BCA ngày 17/01/2022 quy định quy trình thực hiện nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong Công an nhân dân, trong đó, quy định cụ thể quy trình xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH đối với trường hợp không lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với trường hợp có lập biên bản để Công an các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

Công an các đơn vị địa phương đã ban hành các kế hoạch và phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế địa phương, đơn vị và đạt được nhiều hiệu quả tích cực.

1.2. Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ

Ngay sau khi Nghị định số 144/2021/NĐ-CP được ký ban hành, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã quan tâm, chỉ đạo các cơ quan có chức năng xử phạt vi phạm hành chính tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Nghị định thông qua các hội nghị triển khai, hội nghị tập huấn trực tuyến hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng. Ngoài ra, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực, các Bộ cũng tiến hành các hội nghị tập huấn về kỹ năng và nghiệp vụ cho các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong Bộ, cơ quan ngang Bộ; đồng thời chủ động xây dựng, tổ chức các đoàn kiểm tra, phối hợp kiểm tra, thanh tra liên ngành, điển hình là các Bộ: Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ, Bộ Tài Chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quán triệt, chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ gắn với thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, các chương trình phát triển kinh tế, xã hội.

1.3. Đối với Ủy ban nhân dân các cấp

Sau khi Nghị định số 144/2021/NĐ-CP được ban hành và có hiệu lực thực hiện, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chỉ đạo Sở

Tư pháp với vai trò là cơ quan thường trực phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh. Hằng năm, ban hành Kế hoạch thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn cấp tỉnh, trong đó chỉ đạo triển khai thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP; chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp trên và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp và các sở, ban, ngành trên địa bàn tăng cường lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

2. Kết quả thực hiện các quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP

Theo báo cáo của các đơn vị, địa phương sau 03 năm thực hiện Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, lực lượng chức năng đã phát hiện 112.718 vụ vi phạm hành chính (năm 2022: 45.136 vụ; năm 2023: 35.902 vụ; năm 2024: 31.680 vụ) với tổng số tiền phạt 757.408.002.150 đồng (năm 2022: 326.538.045.850 đồng; năm 2023: 185.914.956.300 đồng; năm 2024: 244.955.000.000 đồng). Tình hình vi phạm, các hành vi chủ yếu: Không tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH; không huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bảo đảm nội dung, thời gian theo quy định; không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ nội quy, quy định về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; không phổ biến nội quy, quy định về phòng cháy, chữa cháy cho những người trong phạm vi quản lý của mình; không niêm yết tiêu lệnh, biển báo, biển cấm, biển chỉ dẫn về phòng cháy, chữa cháy; đưa hạng mục, công trình vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy; không kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy định kỳ...

Ngoài ra, trong giai đoạn 2022 – 2024, C07 đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với 26 trường hợp vi phạm với tổng số tiền 1.096.000.000 đồng. Trong đó, có 09 hành vi vi phạm quy định về đưa hạng mục công trình, công trình vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (khoản 4 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP); 14 hành vi vi phạm quy định Thi công không đúng theo thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đã được thẩm duyệt của cơ quan có thẩm quyền (điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP); 01 hành vi vi phạm quy định về không duy trì đầy đủ các điều kiện về con người, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo đảm hoạt động kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy sau khi đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (điểm d khoản 2 Điều 48 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP); 01 hành vi Sử dụng người không có chứng chỉ hành nghề về phòng cháy và chữa cháy trong hoạt động kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy quy định (điểm a khoản

2 Điều 48 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP); 01 hành vi Hành nghề dịch vụ dịch vụ phòng cháy và chữa cháy mà không có Chứng chỉ hành nghề về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với hoạt động kinh doanh quy định (khoản 1 Điều 48 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP).

Qua số liệu thống kê ở trên có thể khẳng định tính hiệu quả, phù hợp với yêu cầu thực tiễn hiện nay đối với công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.

3. Đánh giá những ưu điểm; hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

3.1. Ưu điểm

Nghị định số 144/2021/NĐ-CP là cơ sở pháp lý quan trọng, đã thể chế hóa chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và địa phương về ý nghĩa, vai trò của công tác bảo đảm trật tự, an toàn xã hội nói chung và công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nói riêng; về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác này và triển khai, thực hiện nghiêm túc, đạt được kết quả đáng khích lệ, tạo sự chuyển biến rõ rệt trên các phương diện: quản lý nhà nước, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, lực lượng Công an đã phát huy được vai trò nòng cốt trong công tác tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện.

Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ: Sau khi Nghị định số 144/2021/NĐ-CP được ban hành và có hiệu lực, hầu hết việc kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ được tổ chức thực hiện dưới hình thức như xây dựng Kế hoạch kiểm tra riêng hoặc lồng ghép với các chuyên đề theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực cụ thể hoặc các cuộc thanh tra hành chính. Công tác phối hợp giữa các Bộ trong việc kiểm tra cũng được một số Bộ thực hiện thường xuyên

Tại các địa phương đã quan tâm thực hiện, thường xuyên đôn đốc làm tốt chức năng hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật. Thành lập nhiều đoàn kiểm tra, tổ công tác liên ngành kiểm tra liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính, áp dụng pháp luật về các biện pháp xử phạt vi phạm hành chính, tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các quyết định về xử lý vi phạm hành chính... Qua kiểm tra, các đoàn kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý, kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong quá trình áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Sau 03 năm tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ dần đi vào nề nếp, các vụ việc vi phạm về vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xảy ra nhìn chung được phát hiện và xử lý kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, đúng quy định của pháp luật, đã tạo hành lang pháp lý

vững chắc cho công tác xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện bài bản, đúng quy định, góp phần tích cực đối với công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trong tình hình mới, phục vụ hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3.2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập

- Hạn chế

Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến người dân, tuy có thực hiện nhưng chưa được thường xuyên, chưa gắn với các phong trào, các cuộc vận động lớn của địa phương, cơ quan, đơn vị. Một số đơn vị, địa phương chưa quan tâm đơn đốc, vận động người vi phạm chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên vẫn còn nhiều trường hợp chậm chấp hành quyết định xử phạt.

Chưa có cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính nên việc cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ việc áp dụng pháp luật đối với đối tượng vi phạm hành chính đảm bảo đúng người, đúng hành vi vi phạm gặp nhiều khó khăn vì quá trình xác minh nhân thân đều phải thực hiện thủ công, trao đổi với nhiều ngành, lực lượng, địa phương...

Cán bộ phụ trách công tác này đều là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, tập huấn chuyên sâu nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn gặp nhiều khó khăn. Cán bộ, chiến sĩ Công an các địa phương nhất là cấp huyện, cơ sở tại những vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số khó khăn trong việc lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng khi có liên quan đến người nước ngoài, người dân tộc thiểu số do bất đồng ngôn ngữ.

- Khó khăn, vướng mắc, bất cập

+ Về đối tượng xử phạt vi phạm hành chính: Đối tượng xử phạt vi phạm hành chính được xác định trong Nghị định số 144/2021/NĐ-CP còn chưa bao quát hết các tổ chức có thể là chủ thể thực hiện hành vi vi phạm trong lĩnh vực an ninh, trật tự như: Ban quản trị, Ban quản lý nhà chung cư, các tổ chức đảng, cá nhân được chủ sở hữu giao trực tiếp thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ...

+ Về xác định hành vi vi phạm: Điều 6 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP xác định phải chuyển hành vi đồng thời được quy định trong Bộ luật Hình sự cho cơ quan điều tra trong khi chưa cần nói rõ vụ việc có dấu hiệu tội phạm hay không. Vấn đề này chưa phù hợp với Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Về mức phạt, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả:

Một số hành vi vi phạm hành chính còn thiếu biện pháp khắc phục hậu quả và có mức phạt thấp chưa có tính răn đe, phòng ngừa vi phạm; dẫn đến tình trạng một số tổ chức, cá nhân hiện đang tồn tại tâm lý là chấp nhận nộp

phạt vi phạm hành chính vẫn có lợi hơn so với việc chấp hành đúng quy định của pháp luật hoặc vẫn có tư tưởng xem nhẹ sai phạm đó. Điển hình như: các hành vi vi phạm quy định trong việc ban hành và thực hiện nội quy, biển báo, biển cấm, sơ đồ, biển chỉ dẫn về PCCC và CNCH, hành vi vi phạm liên quan đến trang bị, lắp đặt, sử dụng, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH; hành vi vi phạm không hành lập và duy trì đội PCCC và CNCH cơ sở, đội PCCC và CNCH chuyên ngành, hành vi liên quan đến cháy lan, hành vi liên quan đến thoát nạn, hành vi liên quan đến không tự kiểm tra về PCCC...

Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP không quy định biện pháp khắc phục hậu quả “buộc thực hiện việc thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy” đã được quy định tại khoản 6 Điều 38 dẫn đến còn nhiều cách hiểu khác nhau trong việc xác định thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.

+ Về thẩm quyền xử phạt:

Điều 76 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP về thẩm quyền xử phạt của Thanh tra chưa quy định thẩm quyền xử phạt đối với “các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành được Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt” được quy định tại Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Khoản 5 Điều 78 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP không quy định thẩm quyền xử phạt cho lực lượng Cảnh sát biển đối với một số hành vi thường xuyên xảy ra trên biển, thuộc chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát biển theo quy định của Bộ luật Hình sự, Luật Tổ tụng Hình sự và Luật Xử lý vi phạm hành chính như: Các hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống tệ nạn xã hội quy định tại Mục 2 Chương II và hành vi vi phạm quy định trong vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy nổ quy định tại Điều 34...

Một số hành vi vi phạm trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP cần bãi bỏ để phù hợp với Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, cụ thể: Vi phạm quy định về kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy do Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã bãi bỏ quy định về kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy (Điều 48); Vi phạm quy định về phòng, chống cháy, nổ tại hộ gia đình, Vi phạm trong việc để xảy ra cháy nổ (Điều 50, Điều 51); bãi bỏ một số biện pháp khắc phục hậu quả không phù hợp với Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (*Buộc nộp lại giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; giấy chứng nhận thẩm duyệt, văn bản thẩm duyệt, văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy; chứng chỉ hành nghề, giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC; giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung....*); Bãi bỏ thẩm quyền của Trưởng Công an huyện cho phù hợp với mô hình tổ chức mới.

Quản lý nhà nước đối với lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có phạm vi điều chỉnh, đối tượng rộng, bao trùm tất cả các mặt của đời sống, kinh tế, xã hội. Do vậy, thường xuyên phải cập nhật, bổ sung các quy định của pháp luật, của tiêu chuẩn, quy chuẩn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để phù hợp với tình hình phát triển của khoa học kỹ thuật, xu thế hội nhập của quốc tế. Trong khi đó, việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Dẫn đến khó khăn trong việc sơ kết, tổng kết đánh giá để lược bỏ những nội dung không còn phù hợp, bổ sung những quy định mới phù hợp với pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy mới ban hành (*Từ năm 2022 đến hết năm 2025 đã có nhiều văn bản quy phạm pháp luật, Quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy được ban hành: Nghị định 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Quy chuẩn sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình; Quy chuẩn Việt Nam QCVN 03:2023/BCA Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện phòng cháy và chữa cháy; Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 3890:2023 Phòng cháy chữa cháy – phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình – trang bị, bố trí...).*

3.3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến quần chúng nhân dân chưa được thực hiện thường xuyên, thiếu chiều sâu, chậm đổi mới, đặc biệt là những địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và vùng đồng bào dân tộc thiểu số trình độ dân trí chưa đồng đều. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận cá nhân, tổ chức còn hạn chế, thường xuyên lợi dụng kẽ hở của pháp luật để thực hiện hành vi vi phạm.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện phục vụ công tác xử lý vi phạm hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu công tác. Kinh phí được cấp, hỗ trợ cho công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính còn hạn chế.

Mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực PCCC và CNCH quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP còn thấp, chưa đủ sức răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC và CNCH.

Mức thu nhập trung bình của người dân Việt Nam từ năm 2015 đến 2024 tăng mạnh (từ 2.109 USD/người lên 4.700 USD/người) do vậy chế tài xử phạt tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP đã không còn phù hợp với sự phát triển của xã hội.

Đối chiếu với các quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH của các nước trên thế giới và khu vực thì quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH hiện hành của Việt Nam còn thấp so với một số quốc gia (Mỹ, Nhật, Trung Quốc và Singapore), Cụ thể mức phạt đối với hành vi vi phạm: về hệ thống báo cháy (mức phạt lên đến 350 triệu, cao hơn mức xử phạt tại Việt Nam là 14 lần); về hệ thống chữa cháy (mức phạt lên đến 150 triệu, cao hơn mức xử phạt tại Việt Nam là 6 lần); về duy trì lối thoát nạn (mức phạt lên đến 170 triệu, cao hơn mức xử phạt tại Việt Nam là 11 lần); hành vi không bảo trì hệ thống PCCC (mức phạt lên đến 175 triệu, cao hơn mức xử phạt tại Việt Nam là 140 lần).

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Việc thực thi pháp luật xử lý vi phạm hành chính ở cơ sở còn chậm được điều chỉnh theo quy định của pháp luật, nguyên nhân là do năng lực và khả năng tiếp cận, vận dụng các văn bản pháp luật mới của một số cán bộ thực thi pháp luật ở cơ sở còn nhiều hạn chế.

Biên chế lực lượng tham mưu, trực tiếp làm công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính còn thiếu; trình độ nghiệp vụ, năng lực chuyên môn của một số cán bộ, chiến sĩ trực tiếp phát hiện, xử lý vi phạm hành chính có mặt còn hạn chế, không đồng đều, chưa thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Thời gian tới, tình hình cháy, nổ còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Các hành vi vi phạm về phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ xuất hiện với nhiều thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn, phức tạp hơn; đồng thời để triển khai thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có hiệu lực thi hành 01/7/2025 và để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và đấu tranh, phòng ngừa các hành vi vi phạm đó cần thực hiện hiệu quả một số nội dung trọng tâm:

1. Khẩn trương nghiên cứu xây dựng trình Chính phủ ký ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về áp dụng các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; thường xuyên mở các lớp tập huấn chuyên sâu về công tác này cho cán bộ trực tiếp thực hiện xử lý vi phạm hành chính được tiếp cận, nắm bắt kịp thời những quy định của pháp luật có

liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đạt hiệu quả cao, hạn chế thấp nhất những sai sót trong quá trình xử lý.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm thực hiện đúng quy trình công tác theo quy định của pháp luật, nâng cao tinh thần trách nhiệm, xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc thi hành biện pháp xử lý hành chính.

4. Nghiên cứu, xây dựng hệ thống các chỉ tiêu thống kê về xử lý vi phạm hành chính đầy đủ, chính xác thực hiện thống nhất; xây dựng phần mềm thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự và cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính để phục vụ kịp thời, chính xác, hiệu quả nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

5. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các Bộ, ban, ngành, Công an các đơn vị, địa phương trong công tác quản lý, theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

6. Kiện toàn bộ máy tổ chức, cán bộ và đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho việc thi hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đáp ứng yêu cầu thực tế.

7. Tiếp tục nghiên cứu, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện các văn bản pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tập trung vào những nội dung có liên quan đến lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả 03 năm triển khai thực hiện quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an (để báo cáo);
- Các thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- V01; V03;
- Lưu: VT, C07(P3).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trung tướng Lê Văn Tuyền

